

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1942

2/ Anh Huỳnh Ngọc M1, sinh năm: 1976

Cùng địa chỉ: Số nhà 130/7 ấp H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị M, anh Huỳnh Ngọc M1: Chị Nguyễn Minh T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Số 139/8 ấp H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Lưu Tiến D, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: Số 34/14 ấp P, xã P1, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị M, anh Huỳnh Ngọc M1 có chị Nguyễn Minh T là người đại diện theo ủy quyền và anh Lưu Tiến D thống nhất thỏa thuận:

+ Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ký ngày 03/8/2021 giữa Nguyễn Thị M, Huỳnh Ngọc M1 và Lưu Tiến D tại thửa đất số 225, tờ bản đồ số 41, diện tích 561,8m², loại đất trồng cây lâu năm do hộ bà Nguyễn Thị M đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc tại ấp H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Lưu Tiến D có nghĩa vụ sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 225, tờ bản đồ số 41, diện tích 561,8m², loại đất trồng cây lâu năm do Lưu Tiến D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc tại ấp H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long được sở Tài nguyên môi trường cấp ngày 03/3/2022 cho bà Nguyễn Thị M và anh Huỳnh Ngọc M1.

Các đương sự có nghĩa vụ kê khai quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

+ Bà Nguyễn Thị M và anh Huỳnh Ngọc M1 có trách nhiệm trả cho anh Lưu Tiến D số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng và tiền lãi suất là 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Lưu Tiến D phải chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm về việc vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 120.000.000 đồng. Tổng cộng 1.650.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị M phải chịu số tiền là 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 120.000.000 đồng. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị M là người cao tuổi nên bà Nguyễn Thị M được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng.

+ Anh Huỳnh Ngọc M1 phải chịu số tiền là 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 120.000.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền anh Huỳnh Ngọc M1 đã nộp tạm ứng án phí là 2.500.000 đồng theo Biên lai thu số 0011116, ngày 16/12/2022 nên anh Huỳnh Ngọc M1 được nhận lại số tiền là 1.750.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND huyện Tam Bình: 02b ;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 01b ;
- Đương sự: 03b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Út